TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 230/2022/QĐST - HNGĐ	*Thường Tín, ngày 16 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 283/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1978

Địa chỉ: xóm 2, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1979

Địa chỉ: xóm 2, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị N có 02 con chung là cháu Trần Văn Long, sinh năm 1999; Trần Hồng Quân, sinh năm 2001. Cháu Long và cháu Quân đều đã đủ 18 tuổi, việc ở với ai do các cháu tự quyết định.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn L tự nguyện nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn)* đồng do anh L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín (Biên lai thu số AA/2020/0023149 ngày 07/12/2022). Anh L được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *Các đương sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn